

*Bản án số: 17 /2017/HNGĐ -  
ST*

*Ngày: 28/7/2017  
V/v tranh chấp xác định  
cha cho con*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN, TP HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Phong.*

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đỗ Thị Hương.
2. Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Anh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Khích - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 104/2017/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2017/QĐXXST – DS ngày 03 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Cao Thị C, sinh năm 1988

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn L, xã T, huyện X, thành phố Hà Nội.

*2. Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn L, xã T, huyện X, thành phố Hà Nội.

*3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Chu Viết C, sinh năm 1983; địa chỉ cư trú: Số 84/15 đường L, phường Q, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyên đơn Chị C và bị đơn anh Nguyễn Văn T đều có mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Chu Viết C vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/5/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Cao Thị C trình bày:*

Chị kết hôn với anh Chu Viết C năm 2009 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình C sống do mâu thuẫn vợ chồng nên tháng 4 năm 2010 chị bỏ về sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ ở thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam còn anh C vẫn ở thành phố Hồ Chí Minh sống ly thân chấm dứt quan hệ vợ chồng từ đó cho đến tháng 01/2017 thì ly hôn nhau.

Trong thời gian sống ly thân anh C, năm 2014 chị quen anh Nguyễn Văn T sau phát sinh quan hệ tình cảm và giữa chị với anh T sinh được một con C là Nguyễn Phú Q, sinh ngày 13/11/2016 (tên theo Giấy chứng sinh số 97 ngày 14/11/2016 tại Trạm y tế xã T, huyện Phú Xuyên). Đến tháng 03/2017 chị với anh T kết hôn với nhau.

Do cháu Q sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa chị với anh C nên chị khởi kiện ra Tòa yêu cầu xác định anh T là cha đẻ của cháu Nguyễn Phú Q để sau có căn cứ đăng ký khai sinh cho cháu Q theo quy định pháp luật.

Chứng cứ chị xuất trình cho Tòa để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện gồm: Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2017/QĐST – HNGĐ ngày 11/01/2017 giữa chị với anh Chu Viết C; Giấy chứng sinh số 97 do Trạm y tế xã T, huyện Phú Xuyên cấp ngày 14/11/2016 mang tên “Nguyễn Phú Q”; Bản kết luận Giám định giám định pháp y về ADN của Viện pháp y Q Gia – Bộ y tế do Tòa án trung cầu theo đề nghị của chị, kết luận “Nguyễn Văn T có quan hệ huyết thống bố - con với Nguyễn Phú Q, độ tin cậy 99,99999%”.

*Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:*

Anh thống nhất với trình bày của chị Cao Thị C về quá trình phát sinh quan hệ tình cảm với chị C và sinh con C Nguyễn Phú Q, sinh ngày 13/11/2016. Đồng thời xác nhận chứng cứ do chị C xuất trình và do Tòa án thu thập theo yêu cầu của chị C gồm: Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2017/QĐST – HNGĐ ngày 11/01/2017 giữa chị C với anh Chu Viết C; Giấy chứng sinh số 97 do Trạm y tế xã T, huyện Phú Xuyên cấp ngày 14/11/2016 mang tên “Nguyễn Phú Q”; Bản kết luận Giám định giám định pháp y về ADN của Viện pháp y Q Gia – Bộ y tế do nội dung kết luận “Nguyễn Văn T có quan hệ huyết thống bố - con với Nguyễn Phú Q, độ tin cậy 99,99999%”. Vì vậy anh đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị C về xác nhận anh là cha đẻ của cháu Nguyễn Phú Q.

*Tại đơn gửi Tòa án đề ngày 28/6/2017 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chu Viết C trình bày:*

Năm 2009 anh với chị C kết hôn với nhau, tuy nhiên đến năm 2010 do mâu thuẫn vợ chồng nên vợ chồng sống ly thân chấm dứt quan hệ vợ chồng, chị C thì ở nhà bố mẹ đẻ tại tỉnh Hà Nam còn anh ở thành phố Hồ Chí Minh đến tháng 01 năm 2017 chính thức ly hôn. Vì vậy, anh khẳng định Nguyễn Phú Q không phải là con đẻ của anh.

### **Đại diện VKSND tham gia phiên toà xác định:**

Quá trình tố tụng cũng như tại phiên toà, Thẩm phán, Thư ký được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định về thu thập chứng cứ, chấp hành đúng pháp luật tố tụng; Đương sự vắng mặt đã được Tòa án tạo mọi điều kiện để thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự; Đương sự có mặt đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình trong suốt quá trình tố tụng cũng như tại phiên toà...

Căn cứ vào trình bày của các đương sự và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, đặc biệt là Bản kết luận giám định pháp y về ADN đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 88, 89, 90, 91, Khoản 2 Điều 101 và Khoản 2, 3 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Cao Thị C về xác định anh Nguyễn Văn T là cha đẻ của cháu Nguyễn Phú Q.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở lời trình bày của các bên đương sự và quan điểm của Đại diện VKSND, HĐXX nhận định:*

Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về tranh chấp xác định cha cho con theo quy định tại Khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Xét yêu cầu của chị Cao Thị C về xác định anh Nguyễn Văn T là cha đẻ của cháu Nguyễn Phú Q, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Mặc dù cháu Nguyễn Phú Q sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị Cao Thị C với anh Chu Viết C, song cả phía chị C, anh C xác nhận kể từ năm 2010 đến tháng 01/2017 (thời điểm ly hôn) chị C, anh C sống ly thân, chấm dứt quan hệ tình cảm vợ chồng và đều xác định cháu Q không phải là con đẻ của anh C.

Mặt khác chị C khẳng định cháu Q là con đẻ của anh Nguyễn Văn T và được anh T thừa nhận.

Trình bày của chị C, anh C và anh T phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2017/QĐST – HNGĐ ngày 11/01/2017 giữa chị Cao Thị C với anh Chu Viết C; Giấy chứng sinh số 97 do Trạm y tế xã T, huyện Phú Xuyên cấp ngày 14/11/2016 mang tên “Nguyễn Phú Q” và Bản kết luận Giám định giám định pháp y về ADN của Viện pháp y Q Gia – Bộ y tế có nội dung kết luận “Nguyễn Văn T có quan hệ huyết thống bố - con với Nguyễn Phú Q, độ tin cậy 99,99999%”.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Cao Thị C về xác định anh Nguyễn Văn T là cha đẻ của cháu Nguyễn Phú Q.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của chị Cao Thị C được chấp nhận nên anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng các Điều 88, 89, 90, 91, Khoản 2 Điều 101 và Khoản 2, 3 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 28, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Xác định anh Nguyễn Văn T là cha đẻ của cháu Nguyễn Phú Q, sinh ngày 13/11/2016.

2. Anh Nguyễn Văn T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- VKSND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

***Phùng Văn Phong***

